

LÀNG CỔ ĐƯỜNG LÂM

- từ góc nhìn di sản văn hoá

DẶNG BẢNG*

Trong tâm thức của nhiều người, cái tên Đường Lâm thường gợi liên tưởng đến địa danh "Kê Mía", "một ấp hai vua", "làng đá ong ở xứ Đoài". Địa danh Đường Lâm - Kê Mía này xuất hiện khá sớm trong các thư tịch cổ như: *Việt điện u linh*, *Thiên Nam ngữ lục*, *Lịch triều hiến chương loại chí*... Tuy nhiên, không có làng nào ở đây có tên gọi là làng cổ Đường Lâm. Trong tổng Cam Giá Thịnh xưa, Đường Lâm tương ứng với địa bàn xã Đường Lâm ngày nay, gồm 9 làng nhỏ là: Mông Phụ, Đông Sàng, Đoài Giáp, Cam Thịnh, Cam Lâm, Hà Tân, Hưng Thịnh, Phụ Khang và Văn Miếu, thuộc thị xã Sơn Tây, tỉnh Hà Tây.

Tỉnh Sơn Tây xưa, trấn sở đóng tại xã La Phẩm, huyện Tiên Phong, phủ Quảng Oai (nay là xã Tân Hồng, huyện Ba Vì). Đến thời Lê Cảnh Hưng (1740 - 1786), do hay bị ngập lụt, nước lũ, trấn sở được dời đến làng Mông Phụ. Mãi đến năm Minh Mệnh thứ 3 (1822) trấn sở mới về thôn Thuần Nghệ (nội thị Sơn Tây ngày nay). Cũng trong thời Hậu Lê, vùng "Kê Mía"

được tách ra làm hai tổng: Cam Giá Thượng thuộc huyện Tiên Phong (nay thuộc huyện Ba Vì) và Cam Giá Thịnh thuộc huyện Phúc Lộc (huyện Phúc Thọ ngày nay), tức là địa bàn xã Đường Lâm bây giờ.

Từ thị xã Sơn Tây đến Đường Lâm chỉ khoảng 4km. Nếu đứng ngoài đường 32 nhìn vào, ta thấy ở xã Đường Lâm, trừ hai làng Hà Tân và Hưng Thịnh nằm ven sông Hồng - làng ven sông, còn 7 làng kia đều nằm trên các đồi gò thấp, mà ta quen gọi là *làng bán sơn địa*. Cổ nhân làm nhà trên gò cao để tránh lũ lụt vì nơi đây rất gần sông Hồng, sông Tích và cũng để dành phần đất thấp, đất trũng cho việc cấy lúa, trồng màu. Cùng với cây lúa, xưa kia Đường Lâm còn nổi tiếng "Dưa hấu, dưa gang là làng Mông Phụ", "nước giếng Giang, khoai làng đồng Bường".

Vùng đất đã trải qua hàng ngàn năm lịch sử này là nơi hiện còn nhiều di tích lịch sử, văn hoá nổi tiếng. Đó là di chỉ khảo cổ Bến Mả (Văn Miếu) thuộc thời đại đồ đá mới; là các di tích thờ các vị anh hùng dân tộc, với 07 di tích được xếp hạng cấp quốc gia và một di tích xếp hạng cấp

* PHÓ TRƯỞNG BAN PHỤ TRÁCH BAN QUẢN LÝ
DI TÍCH HÀ TÂY

tĩnh, trong đó có những di tích đặc biệt như: Đình Bó Cái đại vương Phùng Hưng, đền và làng Ngô Quyền, chùa Mía (Sùng Nghiêm tự), nhà thờ Thám hoa Giang Văn Minh... Cũng có giá trị đặc biệt là vài ba trăm ngôi nhà cổ, có niên đại từ 100 năm đến dưới 200 năm, hiện còn ở làng cổ Đường Lâm. Đường làng ngõ xóm quanh co, thấp thoáng hàng cau, vườn cây lưu niên xanh tốt. Mái đình, cây đa, các giếng nước cổ, điểm canh..., cùng một số nghề phụ cổ truyền như làm tương, làm kẹo bột... và các phong tục, lễ hội truyền thống vẫn còn được bảo lưu khá đậm nét. Chiếc cổng làng được xây bằng đá ong, trên có mái lợp, từ cách đây hàng trăm năm, dưới bóng cây đa cổ thụ, là một hình ảnh rất ấn tượng đối với du khách khi bước chân vào làng cổ Đường Lâm.

Sau những đợt khảo sát, điều tra thực địa, các nhà khoa học ở Việt Nam (thuộc Cục Di sản văn hoá, Viện Nghiên cứu Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, Sở Văn hoá - Thông tin Hà Tây) và Nhật Bản (thuộc Cục Tài sản văn hoá và Trường Đại học Nữ Chiêu Hoà) đã xác định: Làng cổ Đường Lâm mang giá trị đặc trưng của một làng Việt cổ ở vùng châu thổ sông Hồng. Nếu coi phố cổ Hà Nội, phố cổ Hội An là "bảo tàng lối sống đô thị", thì làng cổ ở Đường Lâm là "bảo tàng lối sống nông thôn, lối sống nông nghiệp". Tổ chức không gian tổng thể ở đây vẫn còn đậm nét phương thức sống tự cung, tự cấp kết hợp với sản xuất nhỏ của người nông dân Việt Nam từ hàng nghìn năm nay - mặc dù đã có thay đổi nhưng chưa hẳn đã "lột xác". Không gian văn hoá, từ những công trình sở hữu chung của cộng đồng, dòng họ đến việc bài trí trong từng gia đình, đều còn bảo lưu được những phong tục tập quán của cư dân nông nghiệp trong việc ứng xử với tổ tiên (qua việc bài trí bàn thờ gia tiên) và nếp sống của nông dân theo kiểu gia đình lớn (ba, bốn thế hệ chung sống trong một mái nhà). Kinh tế ở Đường Lâm hiện nay vẫn chủ yếu dựa vào nông nghiệp, lấy trồng trọt và chăn nuôi là chính. Nghề thủ công và dịch vụ, chiếm tỷ lệ nhỏ trong việc phân công lao động và nguồn thu.

Trong bức tranh tổng thể làng cổ ở Đường Lâm, trải qua quá trình tồn tại và phát triển, đến nay một số làng như Mông Phụ, Đông Sàng,

Đoài Giáp, Cam Thịnh đã không còn dễ nhận ra ranh giới làng vì cư dân từ lâu đã ở xen cư. Tuy vậy, làng nào cũng có ngôi đình riêng - dù vẫn còn chung (từ trong quá khứ) ngôi đình Tổng và chùa Mía. Chợ Mía được lập từ thế kỷ XVII, ở gần tam quan chùa Mía, thuộc đất làng Đông Sàng, là chợ đông vui nhất vùng. Ca dao cổ ở đây có câu:

Thứ nhất được ở gần cha

Thứ hai gần giếng, thứ ba gần chùa

và *Chợ Mía mới họp đã to*

Các thầy Mông Phụ cứ dò xuống chơi

Xã Đường Lâm hiện tại có diện tích 800,25 ha, trong đó 415 ha canh tác, 385,25 ha thổ cư, dân số 9.337 người, phía Đông giáp phường Phú Thịnh (thị xã Sơn Tây), phía Tây giáp xã Cam Thượng (huyện Ba Vì), phía Nam giáp xã Thanh Mỹ và xã Xuân Sơn, phía Bắc giáp sông Hồng (bên kia sông là tỉnh Vĩnh Phúc). Trọng tâm làng cổ ở Đường Lâm được xác định là làng Mông Phụ, một làng có dân số lớn, ở vào vị trí trung tâm giữa các làng Đông Sàng, Đoài Giáp và Cam Thịnh. Di sản văn hoá được xác định cần bảo tồn ở đây gồm tất cả các di tích đã và chưa xếp hạng, cùng không gian văn hoá vốn có: Đường xá, cây cổ thụ, các giếng cổ, điểm canh..., đặc biệt là hệ thống nhà cổ của cư dân trong làng, trong đó có những ngôi nhà được xây dựng từ năm 1803 và nhiều ngôi nhà từ giữa thế kỷ XIX.

Ngoài những công trình kiến trúc nghệ thuật như chùa Mía, đình Mông Phụ (thế kỷ XVIII) cùng nhiều ngôi đình, miếu, nhà thờ họ..., nhà cổ ở Đường Lâm mang đặc trưng nhà ở dân gian vùng châu thổ sông Hồng. Qua các đợt khảo sát thực tế cho thấy, hiện ở làng Mông Phụ có khoảng 100/350 ngôi nhà cổ, ở Cam Thịnh có 17/182 ngôi nhà cổ, Đoài Giáp có 8/124 nhà cổ. Phụ Khang có 13/340 nhà cổ. Nhà có niên đại trên 200 năm chiếm khoảng 5%, còn lại chủ yếu là nhà có niên đại trên dưới 100 năm. Hầu hết các nhà đều có cổng, tường rào, sân, vườn, bình phong, nhà chính, nhà phụ, bếp, khu chăn nuôi, nơi vệ sinh, giếng và ao. Nhà chính có loại nhà 5 hàng chân (cột), 4 hàng chân (hay nhà quá giang trốn một cột), nhà 3 hàng chân (hay nhà quá giang trốn hai cột), với bộ vì phổ biến ở các dạng "giá chiêng kê ngòi", "giá chiêng chống nhị" và "giá chiêng con chông" (chông tam). Tường của những nhà

cổ này có những bức được dựng bằng hỗn hợp đất trộn với bùn, tro và rơm rỗi đắp trên hệ xương đan bằng tre nứa, nhưng phổ biến là loại tường xây bằng đá ong. Đá ong là loại đất sỏi, khi còn ở trong lòng đất thường mềm, nhưng sau khi được lấy lên, càng để dài lâu nắng mưa, càng rắn chắc, có độ bền cao. Đá ong được đào lên xây nhà ở Đường Lâm thường cắt theo kích thước mỗi viên là 40 x 24 x 18. Dọc đường làng, các dãy tường nhà, tường rào thẳng tắp, sẫm màu nâu mật, đã tạo nên vẻ đẹp riêng ở làng cổ Đường Lâm.

Di vật cổ hiện còn trong hệ thống di tích ở Đường Lâm có niên đại trải dài từ thời Trần, thời Lê đến thời Nguyễn, bao gồm hệ thống bia đá, tượng thờ, sắc phong và các đồ tế khí ... rất phong phú về loại hình và kiểu dáng. Về bia đá, hiện còn 21 tấm, trong đó có tấm bia "Phụng tự bi" dựng ở đình Cam Lâm, ghi sự tích Phùng Hưng và Ngô Quyền, được khắc vào năm Quang Thái thứ 3 (1390), là tấm bia cổ nhất. Minh văn được khắc trên chuông chùa Mía, chùa Ón, đình Đoài Giáp... cùng hệ thống thần phả, sắc phong, gia phả... là những tư liệu quý góp phần nghiên cứu lịch sử, văn hoá làng cổ Đường Lâm. Trong số các ngôi chùa cổ ở đây, chùa Mía không chỉ có kiến trúc đẹp, mà còn nổi tiếng với số lượng tượng Phật 287 pho - đó là ngôi chùa có nhiều tượng nhất, trong đó có nhiều pho tượng cổ, điêu khắc đẹp, trong hệ thống chùa làng ở Hà Tây.

Từ năm 2003, Dự án "Hợp tác kỹ thuật trong lĩnh vực Bảo quản, tu bổ và quản lý các công trình xây dựng và làng cổ truyền thống" được ký kết và triển khai. Cục Di sản văn hoá, Bộ Văn hoá - Thông tin Việt Nam cùng Cục Tài sản văn hoá Nhật Bản đã tổ chức các cuộc khảo sát lấy

tư liệu về văn hoá vật thể và phi vật thể tại Đường Lâm, trước tiên tập trung ở bốn làng là Mông Phụ, Đông Sàng, Đoài Giáp và Cam Thịnh. Viện Nghiên cứu Kiến trúc - Bộ Xây dựng đã và đang tổ chức vẽ ghi hiện trạng kiến trúc các ngôi nhà cổ tại các làng trên. Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội đã tham gia vẽ bản đồ. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội tham gia khảo sát văn hoá phi vật thể... Vấn đề đặt ra hiện nay là cần vận động nhân dân địa phương nâng cao nhận thức về giá trị đặc biệt của các di sản văn hoá ở Đường Lâm, tăng cường trách nhiệm đối với việc bảo vệ, giữ gìn di tích lịch sử - văn hoá, cảnh quan môi trường, bảo vệ các ngôi nhà cổ không xây dựng nhà mới theo kiểu bê tông hoá làng cổ. Theo đó, một việc rất cần được chính quyền địa phương quan tâm giải quyết sớm là hoàn thiện quy hoạch cư trú, trên cơ sở đó, triển khai việc cấp đất dân dân để bảo tồn tốt nhất các di sản mà họ đang sở hữu.

Tỉnh Hà Tây đang phấn đấu đưa ngành du lịch của tỉnh thành ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm 20% GDP của tỉnh vào năm 2010. Để thực hiện được mục tiêu ấy, tỉnh sẽ tập trung đầu tư xây dựng các trung tâm du lịch - trong đó có dự án du lịch làng cổ ở Đường Lâm. Hành trình về Đường Lâm là hành trình về đất Việt cổ, thăm di tích lịch sử - văn hoá, thăm nhà cổ mái ngói rêu phong, thưởng thức văn hoá ẩm thực: Cơm gạo mới, gà Mía, tương Mông Phụ, bánh tẻ, kẹo bột..., như lời nhắn nhủ của người xưa:

Chẳng đi nhớ cháo Dốc Ghề

Nhớ cơm phở Mía, nhớ chè Đông Viên

D.B

Nhà cổ Đường Lâm - Ảnh: Thế Hùng

